

Số: 777/QĐ-LTT-TTGD

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 17 tháng 11 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Phân công Ban cán sự lớp - Năm học 2022-2023
Các Lớp khóa 2022 (C1, C2, C2B, C3, C5, C6, C7)

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG CAO ĐẲNG LÝ TỰ TRỌNG TP.HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Quyết định số 621/QĐ-BGDĐT-TCCB ngày 03 tháng 02 năm 2005 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc thành lập Trường Cao đẳng Kỹ thuật Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 1130/QĐ-LĐTBXH ngày 17 tháng 7 năm 2017 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội về việc đổi tên Trường Cao đẳng Kỹ thuật Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh thành Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Thông tư số 15/2021/TT-BLĐTBXH ngày 21 tháng 10 năm 2021 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội ban hành Quy định về “Điều lệ trường cao đẳng”;

Căn cứ Quyết định số 26/QĐ-LTT-TC ngày 26 tháng 01 năm 2022 của Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trường;

Căn cứ Thông tư số 17/2017/TT-BLĐTBXH ngày 30 tháng 6 năm 2017 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội ban hành Quy chế công tác học sinh, sinh viên trong trường Trung cấp, trường Cao đẳng;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Thanh tra Giáo dục – Công tác Sinh viên.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phân công 233 Sinh viên làm Ban cán sự lớp năm học 2022-2023. (có danh sách kèm theo);

Điều 2. Những Sinh viên có tên trong danh sách phải thực hiện đầy đủ chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn theo Quy chế công tác học sinh, sinh viên trong trường Trung cấp, trường Cao đẳng và Quy định của Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng TP.Hồ Chí Minh. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký;

Điều 3. Các Ông (Bà) Trưởng phòng, khoa, cố vấn học tập và những Sinh viên có tên trong danh sách chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 (để thực hiện);
- Ban Giám hiệu (để biết);
- Lưu: VT, P.TTGD

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG



Đinh Hồng Minh



DANH SÁCH BAN CÁN SỰ LỚP - NĂM HỌC 2022-2023

KHÓA: 2022 C1, C2, C2B, C3, C5, C6, C7

(Kèm theo Quyết định 777 /QĐ-LTT-TTGD ngày 17 tháng 11 năm 2022
của Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh)

STT	Mã số SV	HỌ & TÊN SV		LỚP	Chức vụ	Nhiệm vụ được giao	Ghi chú (thay đổi)
		KHÓA 2022 C1		129	44 Lớp		
1	22001502	Nguyễn Hữu	Bằng	22C1-ĐCN1	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
2	22002231	Dương Minh	Nhật	"	Lớp phó	Học tập	
3	22002854	Đặng Thành	Danh	"	Lớp phó	Phong trào	
4	22004502	Huỳnh Ngọc	Thiên	22C1-ĐCN2	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
5	22004339	Nguyễn Sơn	Khải	"	Lớp phó	Học tập	
6	22004166	Bùi Quốc	Việt	"	Lớp phó	Phong trào	
7	22002896	Lê Văn	Mạnh	22C1-ĐĐT1	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
8	22002909	Nguyễn Hữu	Thắng	"	Lớp phó	Học tập	
9	22002745	Nguyễn Mậu	Sáng	"	Lớp phó	Phong trào	
10	22004710	Ngô Hoàng	Cường	22C1-CĐT1	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
11	22001755	Trương Quang	Đại	"	Lớp phó	Học tập	
12	22004212	Phạm Thị Ngọc	Nữ	"	Lớp phó	Phong trào	
13	22003596	Võ Tấn	Phát	22C1-TĐH1	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
14	22001269	Cao Hoàng	Sơn	"	Lớp phó	Học tập	
15	22003905	Nguyễn Công	Nam	"	Lớp phó	Phong trào	
16	22003697	Trần Nhật Thế	Anh	22C1-KML1	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
17	22003096	Đỗ Nguyễn Thiên	Ấn	"	Lớp phó	Học tập	
18	22003696	Nguyễn Vĩ	Khang	"	Lớp phó	Phong trào	
19	22002196	Trần Minh	Quân	22C1-VSL1	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
20	22002908	Nguyễn Minh	Thắng	"	Lớp phó	Học tập - Phong trào	
21	22003554	Lê Bá	Hoàng	22C1-CNL1	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
22	22004604	Nguyễn Anh	Tuấn	"	Lớp phó	Học tập	
23	22001805	Nguyễn Lê Tấn	Huy	"	Lớp phó	Phong trào	
24	22002486	Lê Phước	Nhật	22C1-CCK1	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
25	22002370	Nguyễn Bảo	An	"	Lớp phó	Học tập	
26	22003052	Hồ Minh	Trung	"	Lớp phó	Phong trào	
27	22003440	Lê Thị Mỹ	Tiên	22C1-CCK2	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
28	22003666	Nguyễn Tấn	Toàn	"	Lớp phó	Học tập	
29	22003106	Nguyễn Thanh	Phú	"	Lớp phó	Phong trào	

STT	Mã số SV	HỌ & TÊN SV		LỚP	Chức vụ	Nhiệm vụ được giao	Ghi chú (thay đổi)
30	22002683	Lê Đức	Lâm	22C1-CCK3	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
31	22000514	Lê Thụy Hoàng	Nguyên	"	Lớp phó	Học tập	
32	22003889	Lê Minh	Luân	"	Lớp phó	Phong trào	
33	22004862	Nguyễn Gia	Bảo	22C1-CCK4	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
34	22004509	Nguyễn Vũ Duy	Bảo	"	Lớp phó	Học tập	
35	22004398	Trần Tiến	Đạt	"	Lớp phó	Phong trào	
36	22003903	Trần Quốc	Hậu	22C1-CTM1	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
37	22003785	Lê Xuân	Trường	"	Lớp phó	Học tập	
38	22003436	Ngô Hòa	Mẫn	"	Lớp phó	Phong trào	
39	22000640	Hồ Hoàng Minh	Tuấn	22C1-CNÔ1	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
40	22000772	Trần Ngọc	Anh	"	Lớp phó	Học tập	
41	22001069	Lương Văn	Tâm	"	Lớp phó	Phong trào	
42	22001959	Trần Ngọc	Giàu	22C1-CNÔ2	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
43	22002408	Nguyễn Đình	Ân	"	Lớp phó	Học tập	
44	22002150	Đoàn Văn Minh	Trí	"	Lớp phó	Phong trào	
45	22002558	Võ Ngọc	Hà	22C1-CNÔ3	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
46	22002533	Võ Tấn	Khoa	"	Lớp phó	Học tập	
47	22002456	Đặng Ngọc	Hải	"	Lớp phó	Phong trào	
48	22002860	Đinh Trường	Thịnh	22C1-CNÔ4	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
49	22002813	Nguyễn Minh	Chí	"	Lớp phó	Học tập	
50	22002827	Ngô Hoàng	Duy	"	Lớp phó	Phong trào	
51	22003017	Võ Tá	Quang	22C1-CNÔ5	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
52	22003012	Nguyễn Hoàng	An	"	Lớp phó	Học tập	
53	22003020	Huỳnh Hoàng	Nam	"	Lớp phó	Phong trào	
54	22003321	Phạm Lâm	Chất	22C1-CNÔ6	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
55	22003152	Phạm Thành	Trung	"	Lớp phó	Học tập	
56	22003263	Nguyễn Huy	Hoàng	"	Lớp phó	Phong trào	
57	22003575	Nguyễn Đỗ Minh	Trường	22C1-CNÔ7	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
58	22003443	Nguyễn Quang	Vinh	"	Lớp phó	Học tập	
59	22003557	Lê Tuấn	Anh	"	Lớp phó	Phong trào	
60	22003754	Nguyễn Thành	Trung	22C1-CNÔ8	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
61	22003762	Nguyễn Đình	Hùng	"	Lớp phó	Học tập	
62	22003909	Huỳnh Trần Vĩnh	Hưng	"	Lớp phó	Phong trào	
63	22004037	Thân Văn	Hào	22C1-CNÔ9	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
64	22004206	Nguyễn Hải	Đông	"	Lớp phó	Học tập	
65	22004126	Bùi Gia	Huy	"	Lớp phó	Phong trào	
66	22004576	Lâm Thái	Tường	22C1-CNÔ10	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
67	22004496	Lê Phương	Anh	"	Lớp phó	Học tập	
68	22004416	Trần Thành	Đạt	"	Lớp phó	Phong trào	

STT	Mã số SV	HỌ & TÊN SV		LỚP	Chức vụ	Nhiệm vụ được giao	Ghi chú (thay đổi)
69	22000888	Nguyễn Bảo	Nguyên	22C1-CNM1	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
70	22003594	Lê Thị Ngọc	Anh	"	Lớp phó	Học tập	
71	22003148	Trần Nguyễn Hương	Trúc	"	Lớp phó	Phong trào	
72	22003873	Lê Hồng	Chương	22C1-CMT1	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
73	22003676	Quách Xuân	Hy	"	Lớp phó	Học tập	
74	22003498	Phan Trung	Kiên	"	Lớp phó	Phong trào	
75	22002865	Cao Vũ	Phi	22C1-TKĐ1	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
76	22003203	Dương Thanh	Lộc	"	Lớp phó	Học tập	
77	22003040	Nguyễn Thị Thu	Thảo	"	Lớp phó	Phong trào	
78	22003439	Lý Minh	Khôi	22C1-TKĐ2	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
79	22004855	Trần Ý	Như	"	Lớp phó	Học tập	
80	22003723	Nguyễn Ánh Thùy	Dương	"	Lớp phó	Phong trào	
81	22002809	Lê Tuấn	Vỹ	22C1-TKW1	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
82	22003757	Nguyễn Anh	Vũ	"	Lớp phó	Học tập	
83	22004213	Lý Thu	Ngân	"	Lớp phó	Phong trào	
84	22004471	Lê Minh	Long	22C1-THU1	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
85	22000928	Coóng Nghiệp	Lợi	"	Lớp phó	Học tập	
86	22002769	Hứa Thanh	Khiết	"	Lớp phó	Phong trào	
87	22002595	Điền Ý	Vĩ	22C1-LTM1	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
88	22004633	Đinh Thị Mỹ	Dung	"	Lớp phó	Học tập	
89	22001370	Nguyễn Minh	Quang	"	Lớp phó	Phong trào	
90	22001990	Lê Thanh	Du	22C1-QTM1	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
91	22000818	Nguyễn Văn	Hiệp	"	Lớp phó	Học tập	
92	22002795	Trịnh Trần Hữu	Vinh	"	Lớp phó	Phong trào	
93	22004578	Hồ Thị Vân	Anh	22C1-LGT1	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
94	22003654	Mai Ý	Nguyễn	"	Lớp phó	Học tập	
95	22003255	Nguyễn Anh	Thư	"	Lớp phó	Phong trào	
96	22003964	Huỳnh Thị Ngọc	Dung	22C1-KTD1	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
97	22000751	Trịnh Tuấn	Anh	"	Lớp phó	Học tập	
98	22002857	Huỳnh Trần Kiều	Oanh	"	Lớp phó	Phong trào	
99	22004146	Nguyễn Ngọc	Khải	22C1-QTD1	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
100	22003103	Phạm Ngọc	Lan	"	Lớp phó	Học tập	
101	22002731	Đinh Viêt	Thông	"	Lớp phó	Phong trào	
102	22004759	Nguyễn Cao Khoa	Trí	22C1-QTD2	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
103	22004770	Nguyễn Huỳnh Gia	Bảo	"	Lớp phó	Học tập	
104	22004762	Nguyễn Đức	Anh	"	Lớp phó	Phong trào	
105	22001955	Vũ Thị Thùy	Trang	22C1-QKS1	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
106	22004571	Châu Thị	Quỳnh	"	Lớp phó	Học tập	
107	22004251	Nguyễn Thị Thu	Hà	"	Lớp phó	Phong trào	

STT	Mã số SV	HỌ & TÊN SV		LỚP	Chức vụ	Nhiệm vụ được giao	Ghi chú (thay đổi)
108	22004664	Nguyễn Thị Anh	Thư	22C1-QNH1	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
109	22002841	Nguyễn Thanh	Tuyền	"	Lớp phó	Học tập	
110	22004535	Hoàng Thị Thu	Thảo	"	Lớp phó	Phong trào	
111	22004630	Huỳnh Thị Thanh	Hân	22C1-TMĐ1	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
112	22002961	Nguyễn Hữu	Hải	"	Lớp phó	Học tập	
113	22004169	Crông Creh Ka	Nghiệm	"	Lớp phó	Phong trào	
114	22003674	Nguyễn Ngọc Kim	Hân	22C1-KLB1	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
115	22004020	Đỗ Thị Kim	Ngọc	"	Lớp phó	Học tập	
116	22001022	Hồ Kiến	Hung	"	Lớp phó	Phong trào	
117	22002847	Đặng Văn	Truyền	22C1-QLH1	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
118	22004291	Nguyễn Ngọc Minh	Hằng	"	Lớp phó	Học tập	
119	22004745	Võ Ngọc	Thạch	"	Lớp phó	Phong trào	
120	22001149	Lê Hoàng	Ân	22C1-NNA1	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
121	22001203	Bùi Ngọc	Sơn	"	Lớp phó	Học tập	
122	22003471	Huỳnh Thị Thanh	Tuyền	"	Lớp phó	Phong trào	
123	22002839	Nguyễn Hữu Trần	Khang	22C1-NNA2	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
124	22004083	Nguyễn Thảo	Nhi	"	Lớp phó	Học tập	
125	22000504	Nguyễn Phương	Thảo	"	Lớp phó	Phong trào	
126	22004372	Thạch Quách Hương	Giang	22C1-NTN1	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
127	22003274	Trương Quang	Vinh	"	Lớp phó	Học tập - Phong trào	
128	22002410	Dương Trung	Vinh	22C1-KXD1	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
129	22002576	Trần Lê Minh	Châu	"	Lớp phó	Học tập - Phong trào	
	KHÓA 2022 C3			8	03 lớp		
1	22001132	Nguyễn Đức	Thuận	22C3-CCK1	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
2	22003322	Nguyễn Quang	Tiền	"	Lớp phó	Học tập - Phong trào	
3	22000935	Trương Minh	Khôi	22C3-CNÔ1	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
4	22003029	Võ Thái	Toàn	"	Lớp phó	Học tập	
5	22000495	Trần Quốc	Bảo	"	Lớp phó	Phong trào	
6	22003633	Phạm Hải	Hiệp	22C3-CNÔ2	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
7	22004360	Bùi Thanh	Huy	"	Lớp phó	Học tập	
8	22003480	Hồ Xuân	Hậu	"	Lớp phó	Phong trào	
	KHÓA 2022 C5			3	01 Lớp		
1	22000590	Nguyễn Trọng	Tín	22C5-CNÔ1	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
2	22002651	Bùi Thành	Đạt	"	Lớp phó	Học tập	
3	22001776	Lê Văn	Dư	"	Lớp phó	Phong trào	
	KHÓA 2022 C6			3	01 Lớp		
1	22000858	Nguyễn Duy	Dũng	22C6-CNÔ1	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
2	22000499	Trần Tấn	Hiệp	"	Lớp phó	Học tập	
3	22001193	Trần Bảo	Quốc	"	Lớp phó	Phong trào	

STT	Mã số SV	HỌ & TÊN SV	LỚP	Chức vụ	Nhiệm vụ được giao	Ghi chú (thay đổi)
	KHÓA 2022 C7		5	02 Lớp		
1	22003405	Nguyễn Đăng Vương	22C7-CCK1	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
2	22002227	Nguyễn Thành Tín	"	Lớp phó	Học tập - Phong trào	
3	22000773	Trương Lương Huy Hào	22C7-LTM1	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
4	22004102	Hoàng Tiến Dũng	"	Lớp phó	Học tập	
5	22001872	Phùng Tuấn Đạt	"	Lớp phó	Phong trào	
	KHÓA 2022 C2		32	12 Lớp		
1	22000390	Phan Minh Kiệt	22C2-ĐCN1	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
2	22000461	Nguyễn Tuấn Kiệt	"	Lớp phó	Học tập	
3	22000262	Cao Đoàn Phú Quí	"	Lớp phó	Phong trào	
4	22000189	Phạm Thành Lộc	22C2-CĐT1	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
5	22000403	Huỳnh Tấn Hưng	"	Lớp phó	Học tập	
6	22000154	Lê Nguyễn Xuân Thiện	"	Lớp phó	Phong trào	
7	22000432	Nguyễn Vinh Trí	22C2-KML1	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
8	22000446	Phạm Nhật Minh	"	Lớp phó	Học tập	
9	22000287	Nguyễn Văn Quân	"	Lớp phó	Phong trào	
10	22000337	Tô Chí Trung	22C2-CCK1	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
11	22000007	Phan Thanh Tùng	"	Lớp phó	Học tập	
12	22000185	Quách Phúc Trung	"	Lớp phó	Phong trào	
13	22000341	Dương Đăng Hưng	22C2-CNÔ1	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
14	22000424	Vũ Duy Thường	"	Lớp phó	Học tập	
15	22000358	Đỗ Gia Huy	"	Lớp phó	Phong trào	
16	22000117	Nguyễn Hoàng Sơn	22C2-LTM1	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
17	22000257	Trần Hữu Đông	"	Lớp phó	Học tập	
18	22000191	Trần Thị Ngọc Trâm	"	Lớp phó	Phong trào	
19	22000188	Đỗ Đăng Thái Bảo	22C2-CMT1	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
20	22000369	Nguyễn Thế Gia Bảo	"	Lớp phó	Học tập - Phong trào	
21	22000265	Phan Ngọc Linh Quyên	22C2-QTM1	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
22	22000129	Ngô Trương Minh Tâm	"	Lớp phó	Học tập - Phong trào	
23	22000181	Võ Trần Hợp Tiến	22C2-TKĐ1	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
24	22000261	Đỗ Như Thụy	"	Lớp phó	Học tập	
25	22000205	Bùi Thị Bé Xinh	22C2-CNM1	Lớp phó	Phong trào	
26	22000414	Lê Thục Uyên	22C2-KTD1	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
27	22000373	Huỳnh Thị Vy	"	Lớp phó	Học tập - Phong trào	
28	22000110	Nguyễn Hồng Minh	22C2-QTD1	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
29	22000114	Lý Hồng Tuyết Sương	"	Lớp phó	Học tập - Phong trào	
30	22000319	Huỳnh Thiện Lộc	22C2-NNA1	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
31	22000416	Mẫu Thị Ngọc Linh	"	Lớp phó	Học tập	
32	22000397	Mai Thị Uyên Phương	"	Lớp phó	Phong trào	

STT	Mã số SV	HỌ & TÊN SV		LỚP	Chức vụ	Nhiệm vụ được giao	Ghi chú (thay đổi)
	KHÓA 2022 C2B			53	18 Lớp		
1	22005145	Huỳnh Đình Đạt		22CB2-ĐCN1	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
2	22005168	Nguyễn Minh Trị		"	Lớp phó	Học tập	
3	22004405	Trần Đình Hưng		"	Lớp phó	Phong trào	
4	22005187	Võ Ngọc Kim Phụng		22C2B-ĐĐT1	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
5	22005188	Nguyễn Hoàng Thái Sơn		"	Lớp phó	Học tập	
6	22005192	Đỗ Hoàng Việt		"	Lớp phó	Phong trào	
7	22005570	Nguyễn Quốc Đạt		22C2B-CNM1	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
8	22004639	Trần Huỳnh Minh Thư		"	Lớp phó	Học tập	
9	22004637	Nguyễn Thị Kim Ngân		"	Lớp phó	Phong trào	
10	22005546	Hồ Trọng Tính		22C2-VSL1	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
11	22005202	Lê Đình Anh Thi		22C2B-KML1	Lớp phó	Học tập	
12	22004859	Dương Văn Khanh		"	Lớp phó	Phong trào	
13	22002832	Huỳnh Bảo Toàn		22C2B-CCK1	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
14	22004969	Phạm Thanh Phúc		"	Lớp phó	Học tập	
15	22004975	Nguyễn Hồ Văn Thắng		"	Lớp phó	Phong trào	
16	22005009	Nguyễn Hoàng Sơn		22C2B-CTM1	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
17	22005011	Nguyễn Thanh Tâm		"	Lớp phó	Học tập	
18	22005002	Nguyễn Thành Nghĩa		"	Lớp phó	Phong trào	
19	22005074	Phạm Lê Đăng Khoa		22C2B-CNÔ1	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
20	22005056	Lại Gia Bảo		"	Lớp phó	Học tập	
21	22005079	Nguyễn Hiếu Nghĩa		"	Lớp phó	Phong trào	
22	22003282	Hồ Nhật Nam Phong		22C2B-CNÔ2	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
23	22005110	Lê Đình Trung Dũng		"	Lớp phó	Học tập	
24	22005131	Trương Minh Nhật		"	Lớp phó	Phong trào	
25	22005308	Vũ Trường Khanh		22C2B-LTM1	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
26	22005291	Đặng Lương Tuấn Cường		"	Lớp phó	Học tập	
27	22005312	Nguyễn Vũ Hoàng Linh		"	Lớp phó	Phong trào	
28	22005021	Nguyễn Phi Hải		22C2B-CMT1	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
29	22005034	Nguyễn Trường Thọ		"	Lớp phó	Học tập	
30	22005037	Vũ Quang Vinh		"	Lớp Trưởng	Phong trào	
31	22005420	Trịnh Minh Tiến		22C2B-QTM1	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
32	22005414	Phạm Đăng Khoa		"	Lớp phó	Học tập	
33	22005422	Nguyễn Lê Phương Trang		"	Lớp Trưởng	Phong trào	
34	22005489	Hoàng Gia Bảo Phúc		22C2B-TKĐ1	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
35	22005499	Trần Thái Thủy Tiên		"	Lớp phó	Học tập	
36	22005583	Lê Khang Tâm Hy		"	Lớp phó	Phong trào	
37	22005527	Nguyễn Phạm Thanh Vũ		22C2B-TKW1	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
38	22005516	Nguyễn Nhật Minh		"	Lớp phó	Học tập	
39	22005510	Phạm Gia Huy		"	Lớp phó	Phong trào	

STT	Mã số SV	HỌ & TÊN SV		LỚP	Chức vụ	Nhiệm vụ được giao	Ghi chú (thay đổi)
40	22004954	Trương Thành	Thiện	22C2B-ANM1	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
41	22004949	Lý Hoàng	Long	"	Lớp phó	Học tập	
42	22004950	Cao Thành	Nhân	"	Lớp phó	Phong trào	
43	22005456	Phan Nhật	Tân	22C2B-THU1	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
44	22000769	Hà Gia	Bảo	"	Lớp phó	Học tập - Phong trào	
45	22005249	Hồ Ngọc	Yến	22C2B-KTD1	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
46	22005248	Nguyễn Thị Thảo	Vy	"	Lớp phó	Học tập	
47	22005229	Nguyễn Hồ Bảo	Ngọc		Lớp phó	Phong trào	
48	22005384	Trần Ngọc Thùy	An	22C2B-QTD1	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
49	22000155	Đoàn Huỳnh Thuý	Loan	"	Lớp phó	Học tập	
50	22005399	Nguyễn Khắc	Thành		Lớp phó	Phong trào	
51	22005356	Dương Thị Bé	Ngân	22C2B-NNA1	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
52	22005369	Nguyễn Thái	Tài	"	Lớp phó	Học tập	
53	22005373	Hoàng Minh	Thiện	"	Lớp phó	Phong trào	
TỔNG CỘNG			233	Có 81 Lớp trưởng và 152 Lớp phó			